

Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 19 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1984; HKTT: Số nhà A, tổ E, phường G, quận L, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Xóm E, thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1974; HKTT: Số nhà A, tổ E, phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/03/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị L và ông Nguyễn Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Vũ Thị L và ông Nguyễn Xuân Đ 02 con chung là chị Nguyễn Quỳnh T, sinh năm 2005 và anh Nguyễn Trung A, sinh ngày 03/01/2013. Khi ly hôn, giao cho ông Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục anh Nguyễn Trung A cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Quỳnh T đã thành niên và không thuộc trường hợp được cấp dưỡng, ở với bố hoặc mẹ là do chị tự quyết định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ông Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), kể từ tháng 5/2025 cho đến khi anh Trung A đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Bà L và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Vũ Thị L chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm bà L đã nộp theo biên lai số 0051683 ngày 21/02/2025 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận Long Biên;
- UBND phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội. (theo GCNKH số 59/2004);
- Lưu HS; Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền